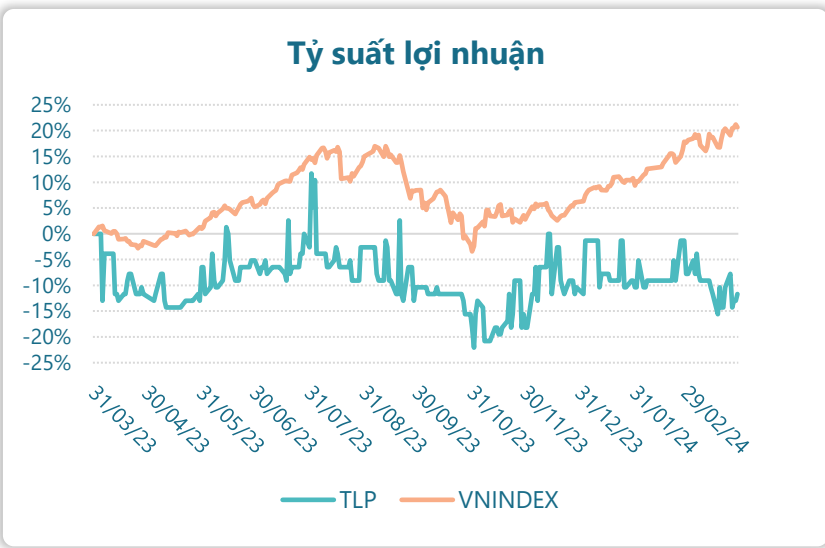
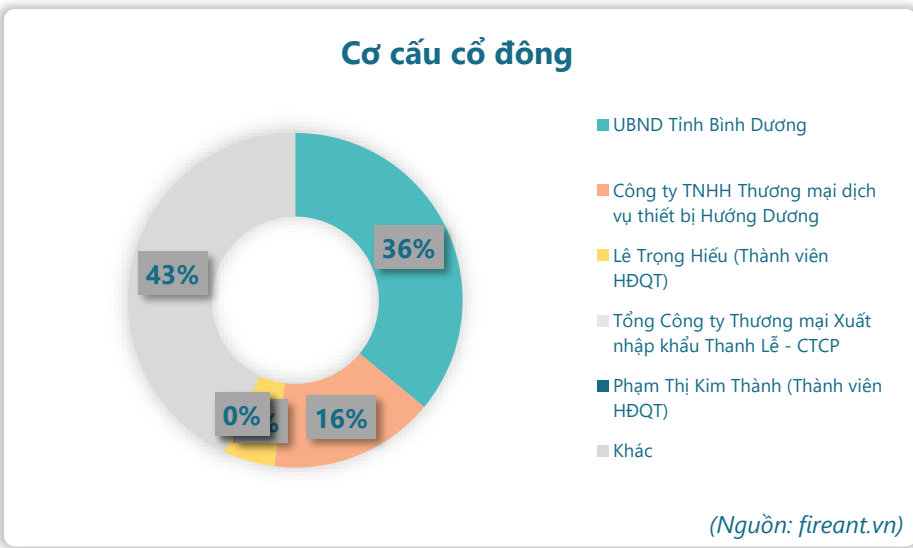
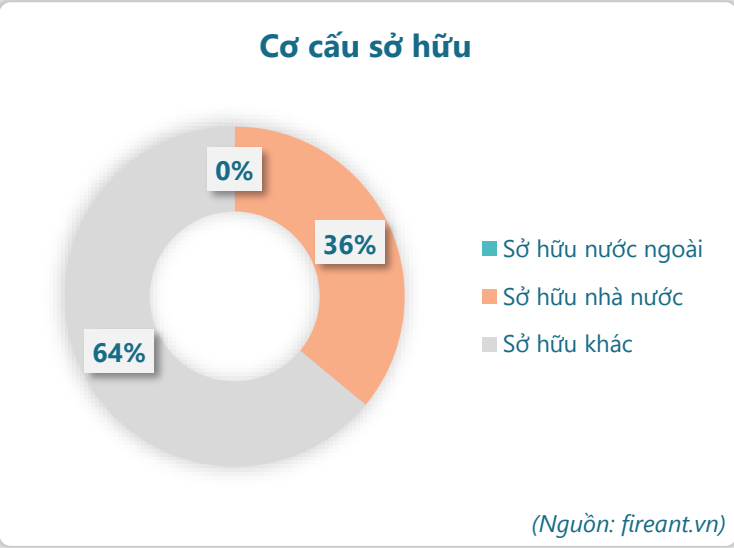
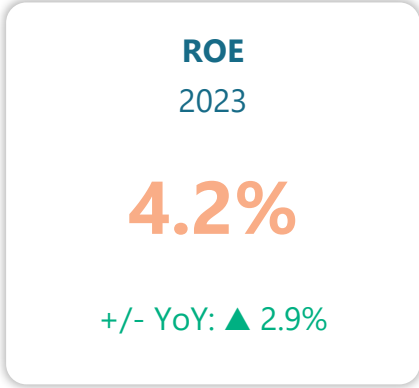
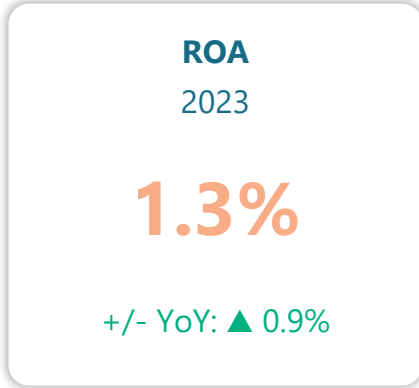
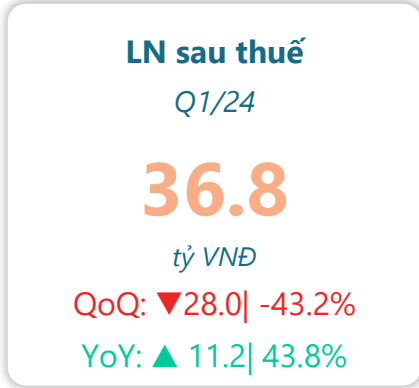
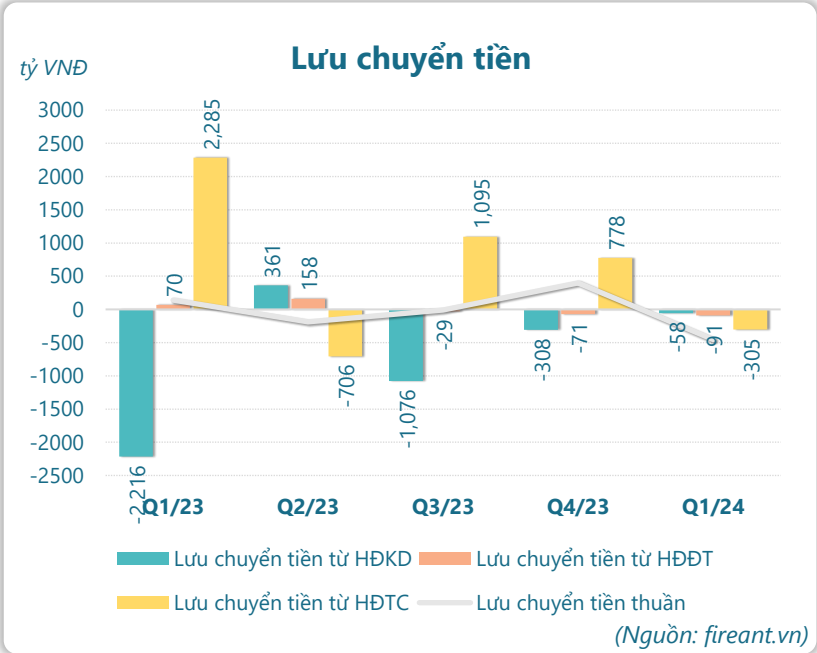
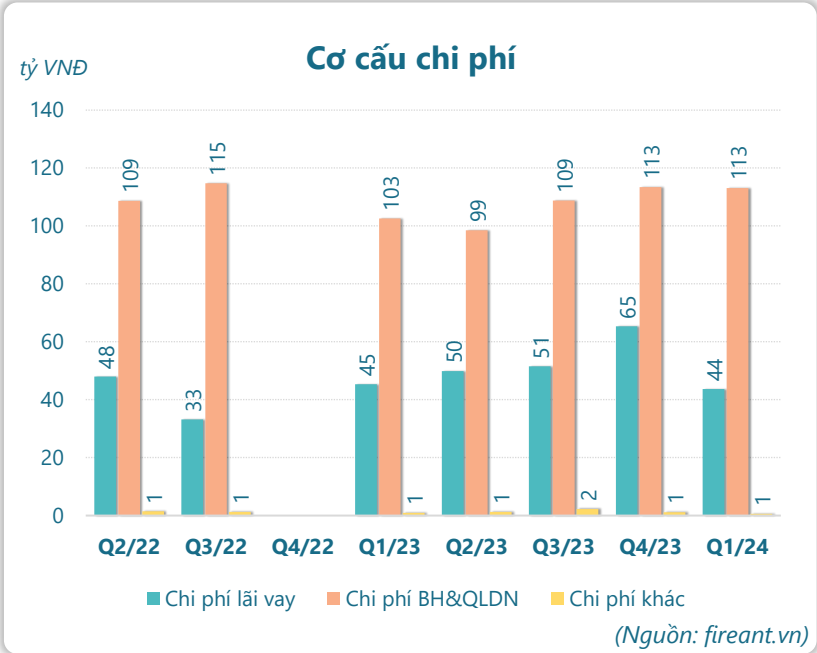
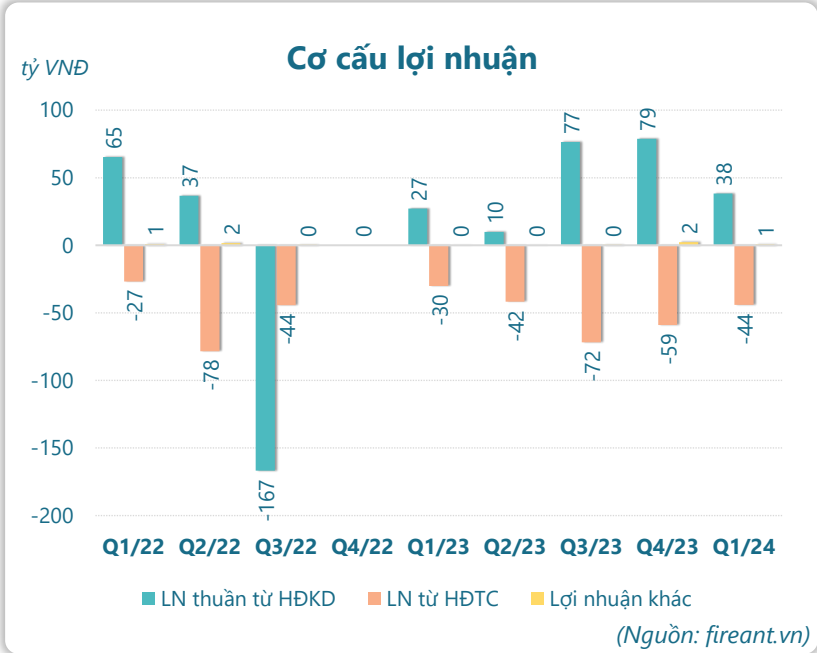
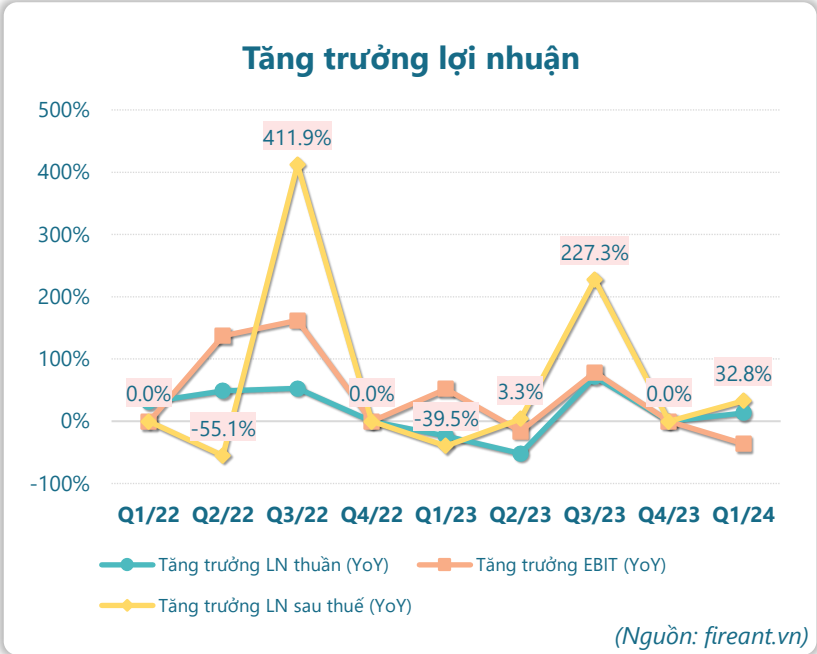
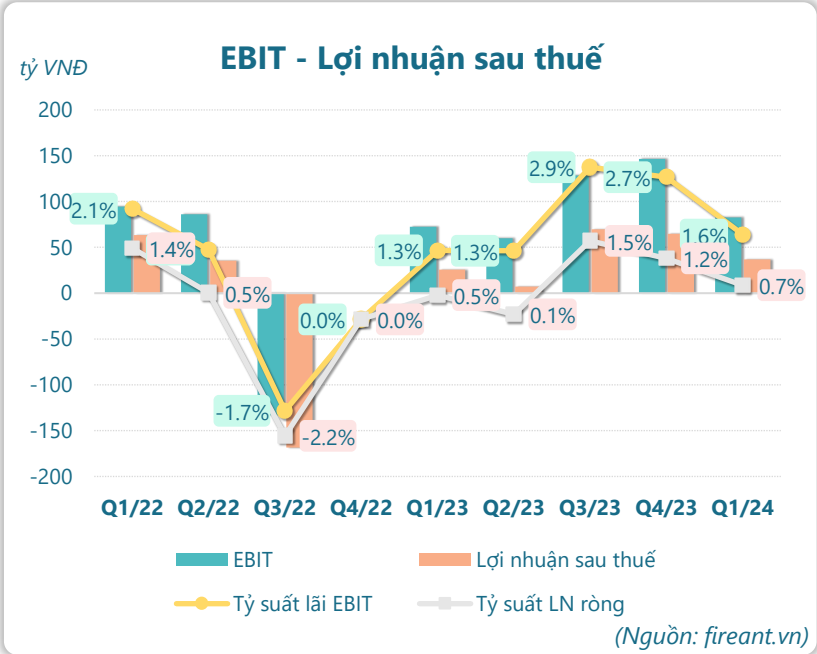
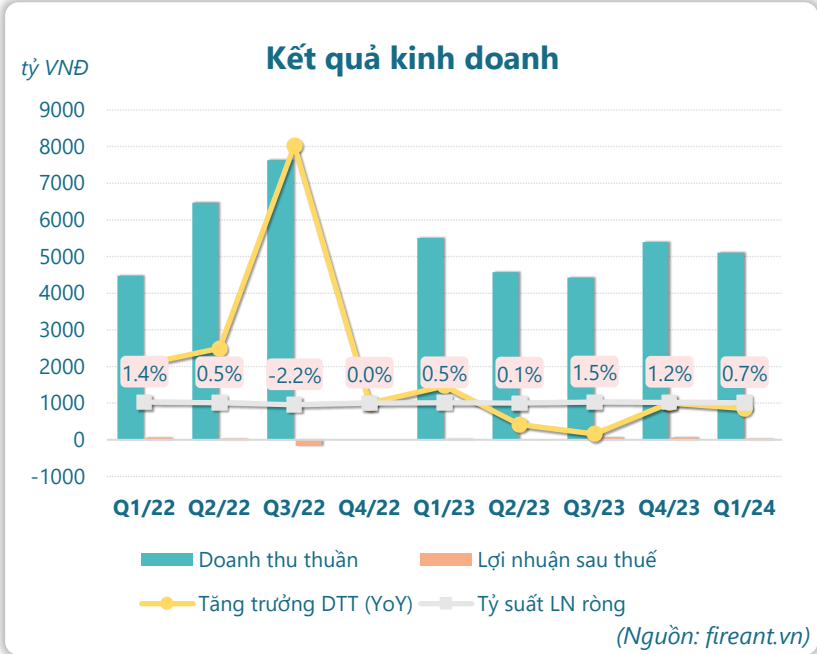


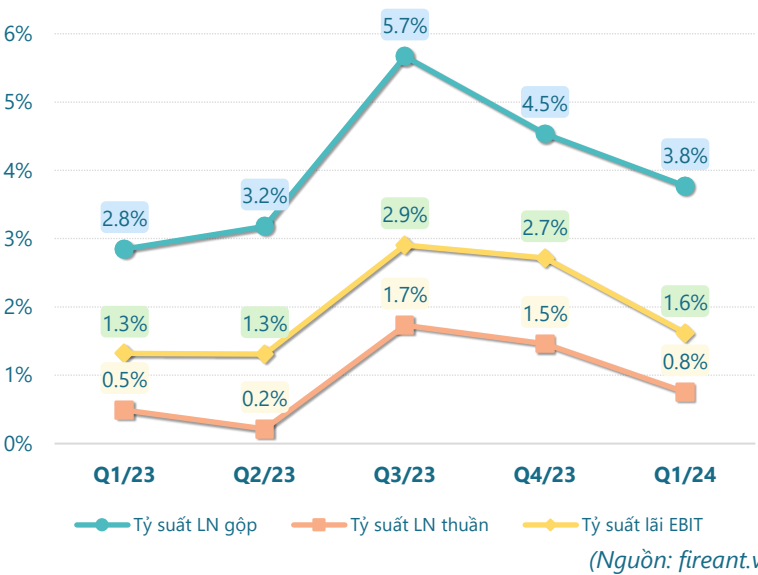
Ngày	6,800 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.8%	-2.9%	-1.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	6,000 - 8,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,609
Số lượng CPLH (CP)	236,579,900
KLGD BQ 20 phiên (CP)	6,560
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.59
EPS	705
P/E	9.6

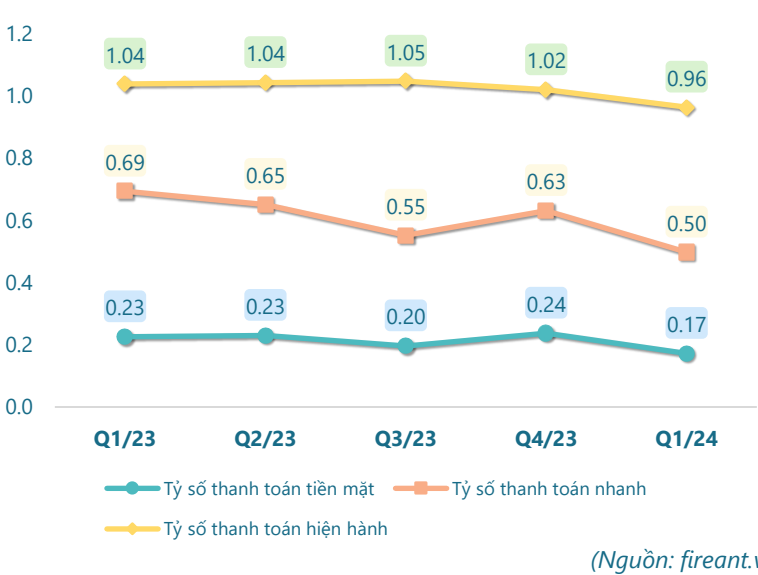




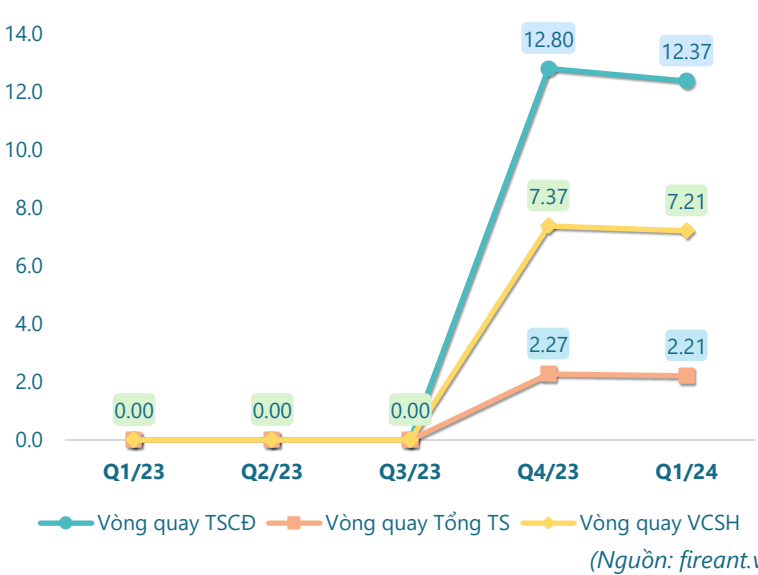
Tỷ suất lợi nhuận



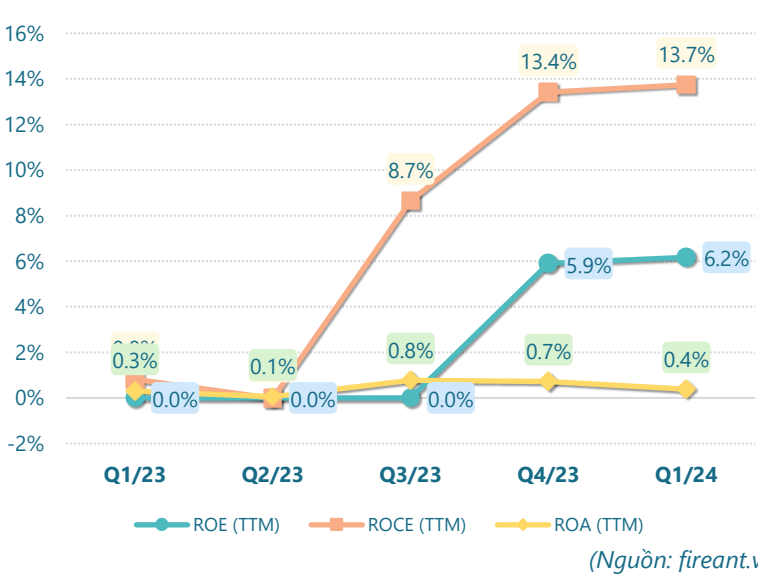
Chỉ số thanh khoản



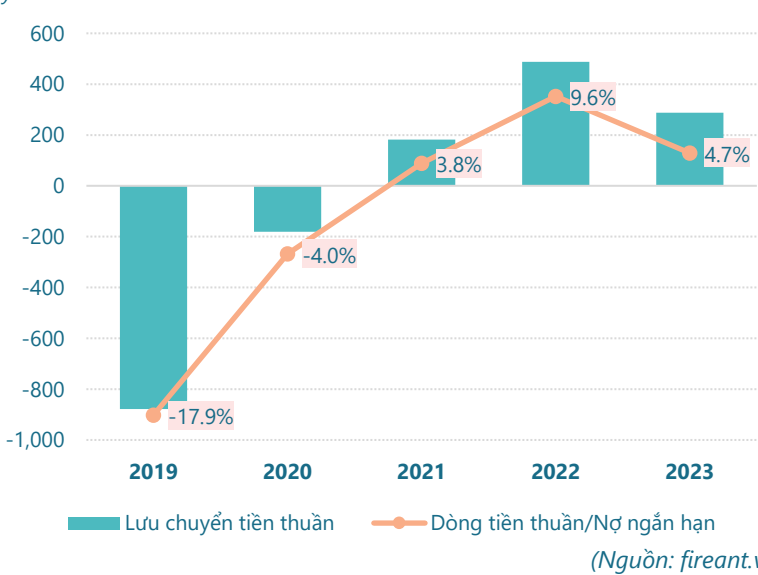
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

